

Số: /BC-UBND

Phong Thổ, ngày tháng 8 năm 2023

## BÁO CÁO

### Đánh giá giữa kỳ tình hình triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025

Thực hiện Công văn số 2397/UBND-KTN ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc tham mưu đánh giá giữa kỳ Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025. Ủy ban nhân dân huyện Phong Thổ báo cáo kết quả thực hiện như sau:

#### Phần thứ nhất

### ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG GIAI ĐOẠN 2021-2023

## I. CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG

### 1. Xây dựng, ban hành các văn bản triển khai thực hiện Chương trình

Để kịp thời triển khai thực hiện Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025. Căn cứ các văn bản của Trung ương, của tỉnh, UBND huyện đã cụ thể hóa, ban hành Quyết định thành lập BCĐ các chương trình MTQG, kế hoạch giai đoạn, năm tổ chức thực hiện sát với tình hình thực tế địa phương<sup>1</sup>.

<sup>1</sup> - Quyết định số 970/QĐ-UBND ngày 08/4/2022 thành lập BCĐ các chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 huyện Phong Thổ.

- Kế hoạch số 98/KH-UBND ngày 09/3/2022 của Ủy ban nhân dân huyện về xây dựng kế hoạch trung hạn Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

- Kế hoạch số 219a/KH-UBND ngày 01/7/2022 của Ủy ban nhân dân huyện về thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

- Kế hoạch số 245/KH-UBND ngày 03/8/2022 của Ủy ban nhân dân huyện về thực hiện Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững năm 2022, giai đoạn 2021-2025.

- Kế hoạch số 250/KH-UBND ngày 12/8/2022 của Ủy ban nhân dân huyện về thực hiện Quyết định số 880/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt một số nội dung hỗ trợ 22 huyện nghèo thuộc 17 tỉnh thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn giai đoạn 2022-2025.

- Kế hoạch số 253/KH-UBND ngày 15/8/2022 của Ủy ban nhân dân huyện về đề xuất kế hoạch vốn thực hiện CTMTQG Giảm nghèo bền vững năm 2023.

- Kế hoạch số 302/KH-UBND ngày 03/10/2022 của Ủy ban nhân dân huyện về Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo năm 2022 (giai đoạn 2021-2025).

- Kế hoạch số 310/KH-UBND ngày 11/10/2022 của Ủy ban nhân dân huyện về Giám sát, đánh giá Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện Phong Thổ năm 2022 (giai đoạn 2021-2025).

- Kế hoạch số 373/KH-UBND ngày 30/12/2022 của Ủy ban nhân dân huyện về thực hiện CTMTQG Giảm nghèo bền vững năm 2023.

- Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 17/4/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về Giám sát, đánh giá Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện Phong Thổ năm 2023 (giai đoạn 2021-2025).

Để đảm bảo công tác tham mưu, đôn đốc các cơ quan đơn vị chủ quản giao thực hiện Dự án, tiểu dự án, cũng như công tác kiểm tra, đánh giá thực hiện Kế hoạch. Ủy ban nhân dân huyện thành lập Tổ giúp việc<sup>2</sup>.

## **2. Công tác truyền thông, thông tin về chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững**

### *2.1. Kết quả công tác tuyên truyền.*

Sau khi Nghị quyết số 24/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025. Huyện đã chỉ đạo tăng cường công tác tuyên truyền qua viết tin, bài, phóng sự về các mô hình giảm nghèo hiệu quả; khơi dậy ý chí chủ động, vươn lên của người nghèo, tiếp nhận và sử dụng có hiệu quả chính sách và nguồn lực hỗ trợ của Nhà nước, của cộng đồng để thoát nghèo, vươn lên. Tập trung hỗ trợ phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập cho hộ nghèo; hỗ trợ hiệu quả cho người nghèo tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản, ưu tiên cho các dịch vụ thuộc nội dung giảm nghèo đa chiều như y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch và vệ sinh, thông tin; phát triển hạ tầng.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên gắn chức năng, nhiệm vụ tích cực tham gia thực hiện phong trào xây dựng nông thôn mới, dự án giảm nghèo đảm bảo hiệu quả, sát tình hình thực tế địa phương. Chung tay xây dựng nông thôn mới, xóa bỏ phong tục, tập quán lạc hậu, các tệ nạn xã hội.

### *2.2. Kết quả, hiệu quả công tác đào tạo, tập huấn*

Từ năm 2021 đến đầu năm 2023, UBND huyện đã ban hành kế hoạch “Nâng cao năng lực cho cán bộ là công tác giảm nghèo”, trong 2 năm qua đã tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho 1.258 lượt người là cán bộ làm công tác giảm nghèo của thôn, bản, đại diện cộng đồng chi hội đoàn thể, công tác viên giảm nghèo, người uy tín,... Qua công tác tập huấn cơ bản cán bộ đã nắm rõ chủ trương, mục tiêu, đối tượng thụ hưởng chương trình, bước đầu tiếp cận, phối hợp tuyên truyền, vận động cộng đồng dân cư tham gia thực hiện Dự án, tiểu dự án trong cộng đồng.

### *2.3. Kế hoạch và dự kiến kết quả thực hiện đến hết ngày tháng 7 năm 2023.*

Kế hoạch vốn giao được phân bổ bắt đầu từ năm 2022. Đến nay, qua 2,5 năm thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững với tổng vốn giao 166.338 triệu đồng, kết quả triển khai thực hiện đảm bảo đạt kế hoạch đề ra.

## **3. Hoạt động theo dõi, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia**

---

- Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 06/4/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về thực hiện nội dung “Cải thiện dinh dưỡng” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023

- Kế hoạch số 145/KH-UBND ngày 24/4/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo năm 2023 (giai đoạn 2021-2025).

<sup>2</sup> 3071/QĐ-UBND ngày 10/11/2022 về thành lập Tổ giúp việc thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành kế hoạch kiểm tra, đánh giá thực hiện kế hoạch. Giao cơ quan Thường trực (Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội) tham mưu công tác kiểm tra, đánh giá, tổng hợp báo cáo Ban Chỉ đạo.

Qua kiểm tra, đánh giá các dự án, tiểu dự án cơ bản các dự án đã được rà soát, có sự tham gia của cộng đồng lập kế hoạch, đăng ký nhu cầu và có sự tham gia của cộng đồng.

Tuy nhiên, năm 2022 do là năm đầu thực hiện Chương trình, một số văn bản hướng dẫn của cấp trên còn chậm, khó khăn trong tổ chức triển khai thực hiện. Do vậy công tác kiểm tra, đánh giá chưa thực hiện được nhiều. Bước đầu mới chỉ đơn đốc, phối hợp với các đơn vị được giao dự án, tiểu dự án nghiên cứu văn bản. Đến nay cơ bản các khó khăn vướng mắc đã được các bộ ngành trung ương trả lời, hướng dẫn, tháo gỡ.

Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo, tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá, kịp thời đơn đốc các chủ đầu tư tổ chức triển khai thực hiện các dự án hiệu quả, chất lượng, phục vụ nhu cầu tốt nhất cho cộng đồng, nhân dân.

## **II. CÔNG TÁC CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC VÀ HUY ĐỘNG NGUỒN LỰC, QUẢN LÝ, SỬ DỤNG NGUỒN LỰC THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA NĂM 2021, NĂM 2022, 7 THÁNG ĐẦU NĂM 2023 VÀ ƯỚC ĐẾN NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023**

### **1. Phân bổ nguồn lực từ ngân sách nhà nước**

Từ năm 2021 đến năm 2023 tổng vốn phân bổ: 166.338 triệu đồng, cụ thể:

**1.1. Năm 2022**, tổng nguồn vốn giao 84.530 triệu đồng, thực hiện dự án, tiểu dự án, cụ thể:

**Vốn sự nghiệp:** Tổng giao 12.960 triệu đồng. Năm 2022 giải ngân 4.173/12.960 triệu đồng. Chuyển nguồn: 8.787 triệu đồng. UBND huyện chỉ đạo cơ quan chuyên môn tích cực triển khai thực hiện, đảm bảo kế hoạch giải ngân đến 31/12/2023 đạt 100%.

\* Lý do, kết dư chuyển nguồn: Đối với vốn thực hiện Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo, hỗ trợ phát triển sản xuất theo quy định tại 04/2022/TT-BNNPTNT ngày 11/7/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025, UBND tỉnh giao cho cơ quan chuyên môn hướng dẫn cụ thể, tuy nhiên thời điểm năm 2022 chưa có hướng dẫn nên chưa thực hiện được. Đối với phát triển giáo dục nghề nghiệp, hỗ trợ lao động đi làm việc nước ngoài, việc làm bền vững do vướng một số hướng dẫn nên quá trình thẩm định chậm, lao động chưa đủ thủ tục để hỗ trợ.

**Vốn đầu tư:** Tổng giao 71.570 triệu đồng. Trong năm 2022 giải ngân 66.370/71.570 triệu đồng. Chuyển nguồn sang năm 2023 là 5.200 triệu đồng.

**1.2. Năm 2023**, tổng vốn giao 81.808 triệu đồng, thực hiện dự án, tiểu dự án, cụ thể:

**Vố sự nghiệp:** Giao 33.308 triệu đồng thực hiện dự án quy định tại Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ<sup>3</sup>.

**Vốn đầu tư:** Giao 48.500 triệu đồng, thực hiện đầu tư các dự án chuyên tiếp và khởi công mới<sup>4</sup>.

Dự kiến đến 31/12/2023 giải ngân đạt 100% kế hoạch vốn giao.

## **2. Kết quả phân bổ, giao dự toán ngân sách trung ương hằng năm giai đoạn 2021-2023**

- Tiến độ phân bổ: Nguồn vốn phân bổ đầu giai đoạn (năm 2021, 2022) phân bổ cho địa phương khá muộn. Sau khi có Quyết định phân bổ của Ủy ban nhân dân tỉnh, UBND huyện chủ động phân bổ, giao dự toán cho các đơn vị.

- UBND huyện Phong Thổ giao cơ quan Thường trực phối hợp với Phòng Tài chính-Kế hoạch và các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn nghiên cứu, đề xuất đề nghị tiếp nhận nguồn vốn thực hiện sát với tình hình thực tế từng cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn.

Tuy nhiên, quá trình phân bổ, triển khai thực hiện áp lực thời gian, Cùng với đó các văn bản, quy định của cấp có thẩm quyền chậm, dẫn đến trong quá trình thực hiện cơ quan chuyên môn vừa nghiên cứu, vừa thực hiện, có dự án, tiêu dự án do một số văn bản hướng dẫn chưa cụ thể nên không thực hiện được, giải ngân chậm.

## **3. Huy động nguồn lực khác.**

Ủy ban nhân dân huyện Phong Thổ đã huy động tổng kinh phí hỗ trợ là 36 tỷ đồng từ Bộ Công an và UBMTTQVN để hỗ trợ nhà ở cho 600 hộ nghèo (mức hỗ trợ 50 triệu đồng/căn<sup>5</sup>).

## **III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, DỰ ÁN, TIÊU DỰ ÁN, NỘI DUNG THÀNH PHẦN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG NĂM 2021, NĂM 2022, 7 THÁNG NĂM 2023 VÀ ƯỚC ĐẾN 31/ 12/2023**

### **1. Kết quả thực hiện mục tiêu về giảm nghèo**

- Kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, cận nghèo năm 2021 (đầu giai đoạn 2021-2025) tỷ lệ nghèo đa chiều: Hộ nghèo 8.362 hộ, chiếm 48,42%, trong đó tỷ lệ hộ nghèo dân tộc thiểu số/tổng số hộ nghèo toàn huyện chiếm 99,57%.

Trong 03 năm thực hiện chỉ tiêu giảm nghèo, huyện Phong Thổ đạt và vượt kế hoạch đề ra. Tỷ lệ hộ nghèo từ 48,42%/năm 2021 giảm còn 43,81%/năm 2022. Kế hoạch năm 2023 giảm còn 38,50% (chỉ tiêu kế hoạch giảm trên 5%/năm). Phấn đấu đến năm 2025 tỷ hộ nghèo còn dưới 30%.

<sup>3</sup> Dự án 2 Đa dạng hóa sinh kế và phát triển mô hình giảm nghèo 10.515 triệu. Dự án 3 Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng 5.807 triệu đồng. Dự án 4 Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững 3.423 triệu đồng. Dự án 4 Hỗ trợ nhà ở hộ nghèo, cận nghèo 12.060 triệu đồng. Dự án 6 Truyền thông và giảm nghèo về thông tin 325 triệu đồng. Dự án 7 Nâng cao năng lực và giám sát đánh giá kế hoạch thực hiện Chương trình 1.178 triệu đồng.

<sup>4</sup> 20 dự án chuyên tiếp và 02 dự án khởi công mới

<sup>5</sup> Bộ công an hỗ trợ 30 tỷ; UBMTQVN 6 tỷ

- Hỗ trợ đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội liên kết vùng trên địa bàn huyện. Căn cứ nguồn vốn giao 115.700 triệu đồng, đầu tư 25 dự án; ngoài ra vốn sự nghiệp giao 2.085 triệu đồng duy tu sửa chữa 02 dự án có tính chất đầu tư. Ủy ban nhân dân huyện giao cơ quan chuyên môn đầu tư, sửa chữa, nâng cấp dự án đường giao thông, nước sinh hoạt, trường lớp học, công trình văn hóa phục vụ nhu cầu đi lại, lưu thông hàng hóa, nhu cầu sinh hoạt văn hóa nhân dân.

- Triển khai công tác nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác giảm nghèo xã, thị trấn, thôn, bản. Trong 2,5 năm qua đã tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực cho 1.258 lượt người là cán bộ làm công tác giảm nghèo ở thôn, bản theo quy định tại Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Tỷ lệ lượt cán bộ được tập huấn nâng cao năng lực đạt 100%.

- Giải quyết mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản: Đối với chiều thiếu hụt về việc làm hằng năm tổ chức đào tạo nghề cho trên 2.400 lao động, giới thiệu và giải quyết việc làm cho trên 2.000 lao động (trong đó quan tâm giới thiệu, giải quyết việc làm cho lao động ở thị trường, công ty, đơn vị có thu nhập cao, ổn định; Chiều thiếu hụt về y tế, cải thiện dinh dưỡng năm 2021, 2022 không giao kinh phí. Năm 2023 giao 1.128 triệu đồng, để triển khai kịp thời Ủy ban nhân dân huyện ban hành kế hoạch thực hiện cải thiện dinh dưỡng năm 2023. Kế hoạch đến hết năm 2023 chiều thiếu hụt y tế được triển khai đảm bảo đối tượng thụ hưởng; Chiều thiếu hụt về nhà ở năm 2021 còn 2.560 hộ, đến năm 2022 giảm xuống còn 2.380 hộ, riêng năm 2022 được Bộ công an, MTTQVN tỉnh hỗ trợ 600 nhà ở tạm, dột nát cho hộ nghèo, tổng kinh phí 36 tỷ. Năm 2023 giao 12.060 triệu đồng hỗ trợ nhà ở cho 302 hộ nghèo, cận nghèo. Hiện nay UBND xã, thị trấn đang tích cực chỉ đạo, triển khai thực hiện đạt khoảng 25% kế hoạch. Trong 03 năm (2021-2023) giải quyết được trên 900 hộ nghèo, cận nghèo về nhà ở. Kế hoạch đến hết năm 2025 sẽ hỗ trợ cơ bản đảm bảo 100% hộ nghèo, cận nghèo có nhà ở dột nát, nhà tạm<sup>6</sup>; Chiều thiếu hụt về nước sinh hoạt và nhà vệ sinh: Năm 2021 kết quả rà soát còn 446 hộ thiếu nước sinh hoạt, 7.133 hộ thiếu nhà vệ sinh. Đến năm 2022 số nhà thiếu hụt nước sinh hoạt giảm còn 183 hộ, còn 6.439 hộ thiếu nhà vệ sinh; Chiều thiếu hụt về thông tin: Năm 2021 còn 567 hộ thiếu phương tiện tiếp cận thông tin, đến hết năm 2022 giảm xuống còn 370 hộ.

## **2. Kết quả thực hiện các nội dung, hoạt động thuộc từng Dự án, Tiểu dự án thành phần của Chương trình.**

\* **Nguồn vốn sự nghiệp:** Giao 46.268 triệu đồng<sup>7</sup>. Đến thời điểm báo cáo thực hiện giải ngân 4.173/46.268 triệu đồng. UBND huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn triển khai thực hiện. Ước thực hiện năm đạt 100% kế hoạch giao.

<sup>6</sup> Qua rà soát năm 2021 toàn huyện còn 1.432 hộ nghèo, cận nghèo có nhà ở tạm bợ, dột nát, hư hỏng.

<sup>7</sup> Quyết định 413/QĐ-UBND ngày 06/4/2022 của UBND tỉnh Lai Châu giao 2.455 triệu; Quyết định 1781/QĐ-UBND ngày 09/8/2022; Quyết định 2921/QĐ-UBND ngày 19/10/2022 của UBND huyện Phong Thổ giao 10.505 triệu đồng; Quyết định 309/QĐ-UBND ngày 24/3/2023 của UBND huyện Phong Thổ giao 33.308 triệu đồng.

Lý do, giải ngân chậm: Nguồn vốn giao năm 2022 do đầu giai đoạn, một số văn bản hướng dẫn còn chậm, nguồn vốn chuyển nguồn lớn thực hiện năm 2023, cụ thể:

*Dự án 1: Hỗ trợ duy tu sửa chữa cơ sở hạ tầng:* Năm 2022 giao 2.085 triệu, triển khai sửa chữa 02 dự án, giải ngân 100% kế hoạch.

*Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo.*

Dự toán giao 17.144 triệu đồng (năm 2022 giao 6.629 triệu đồng, năm 2023 giao 10.515 triệu đồng), dự án triển khai liên kết trồng cây Dong riêng trên địa bàn huyện Phong Thổ, cụ thể tại các xã Mường So, Khổng Lào, Nậm Xe, Bản Lang, Hoàng Thèn, Mồ Sì San, Mù Sang. Dự án liên kết gồm liên kết trồng cây ăn quả Lê + Xoài + Mít; liên kết nuôi trâu, bò, ngựa, dê sinh sản; liên kết trồng ớt. Ước thực hiện năm đạt 100% kế hoạch giao.

*Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng*

Tổng dự toán giao 7.629 triệu đồng, trong đó:

Hỗ trợ phát triển sản xuất giao 6.501 triệu thực hiện, tại thời điểm báo cáo sơ kết cơ quan chuyên môn đang lập kế hoạch thực hiện dự án Liên kết trồng lúa chất lượng cao tại các xã Sì Lở Lầu, Vàng Ma Chải, Mường So, Khổng Lào. Hỗ trợ cải thiện dinh dưỡng giao 1.128 triệu đồng. Cơ quan chuyên môn tham mưu kế hoạch thực hiện. Ước đến 31/12/2023 triển khai đạt 100% kế hoạch vốn giao.

*Dự án 4. Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững*

Dự toán giao 5.026 triệu đồng, trong đó: Sửa chữa trung tâm GDNN-GDTX, mua sắm trang thiết bị phục vụ đào tạo nghề cho lao động huyện Phong Thổ, tổng kinh phí 2.902 triệu đồng. Thực hiện tuyên truyền, tư vấn XKLD và hỗ trợ Lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng 2.124 triệu đồng.

Tuy nhiên, việc hỗ trợ cho lao động đi xuất khẩu chưa triển khai thực hiện được. Lý do người lao động không cung cấp được hồ sơ, thủ tục để hỗ trợ. Cùng với đó, nguồn kinh phí hỗ trợ cho lao động đi xuất khẩu đã được bố trí từ nguồn Chương trình MTQG phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào DTTS và MN.

*Dự án 5: Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, cận nghèo*

Tổng kinh phí giao 12.060 triệu đồng, hỗ trợ cho 302 nhà. Tại thời điểm báo cáo sơ kết Ủy ban nhân dân huyện giao dự toán cho các xã, thị trấn. Ủy ban nhân dân xã, thị trấn đang tích cực triển khai cho các hộ làm mới, sửa chữa nhà ở theo quy định, hoàn thành 25% kế hoạch, ước hết năm 2023 giải ngân hỗ trợ 100%.

*Dự án 6: Truyền thông về giảm nghèo đa chiều*

Triển khai tuyên truyền công tác giảm nghèo trên địa bàn. Trong 2,5 năm qua triển khai viết tin, bài, phóng sự về chương trình giảm nghèo bền vững. Đến thời điểm báo cáo đã giải ngân 125/397 triệu đồng. Dự kiến đến 31/12/2023 thực hiện giải ngân đạt 100%.

*Dự án 7: Thực hiện nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá chương trình*

Triển khai tập huấn Nâng cao năng lực cho 1.258 lượt cán bộ làm công tác giảm nghèo. Qua tập huấn cán bộ làm công tác giảm nghèo tại thôn, bản đã nắm rõ kiến thức cơ bản trong phối hợp thực hiện, kiểm tra, giám sát, đánh giá chương trình trên địa bàn. Thực hiện giám sát, đánh giá chương trình, trong nửa kỳ qua đã tổ chức 02 đợt giám sát, đánh giá. Qua giám sát kịp thời nắm bắt khó khăn, vướng mắc, đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, tháo gỡ.

\* **Nguồn vốn đầu tư:** Dự án 1, giao trong 03 năm (2021 đến 2023) là 187.770 triệu đồng, thực hiện dự án trên địa bàn huyện, gồm dự án giao thông, thủy lợi, giáo dục đào tạo, nước sinh hoạt, nhà văn hóa phục vụ phát triển sản xuất, sinh hoạt của người dân. Ước đến 31/12/2023 giải ngân đạt 100% kế hoạch.

#### **IV. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ CHUNG ĐẠT ĐƯỢC VÀ NHỮNG KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN**

##### **1. Đánh giá chung**

###### *1.1. Kết quả đạt được*

Chương trình giảm nghèo của Chính phủ triển khai đã huy động được sự tham gia của cả hệ thống chính trị với ý thức và tinh thần trách nhiệm cao; thông qua triển khai thực hiện Chương trình các cấp chính quyền nhận thức rõ hơn về những giải pháp để thực hiện mục tiêu giảm nghèo nhanh và bền vững của địa phương mình; cân đối lại nguồn lực đầu tư của Nhà nước tổ chức lồng ghép, phối hợp thực hiện hiệu quả hơn các chương trình, dự án, chính sách trên địa bàn.

Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương, Tỉnh kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai các cơ chế, chính sách theo Nghị quyết 24/2021 của Quốc hội, bố trí nguồn vốn, tạo thuận lợi cho địa phương tổ chức thực hiện đúng những quy định về quản lý đầu tư xây dựng và chính sách hỗ trợ của Nhà nước.

Các cấp, các ngành từ huyện đến cơ sở theo sự phân công đã triển khai thực hiện các kế hoạch, chính sách, dự án của Chương trình đạt mục tiêu của Đề án. Phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành, đoàn thể nên tạo được sự tác động qua lại góp phần thực hiện có kết quả những nội dung của chương trình giảm nghèo.

Nguồn vốn đầu tư phát triển và vốn sự nghiệp để thực hiện chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững theo Nghị quyết 24/2021/QH15 của Quốc hội; Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh phân bổ cho các địa phương chủ động triển khai thực hiện.

###### *1.2. Tồn tại, hạn chế*

Trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình giai đoạn đầu nguồn vốn giao muộn. Một số văn bản hướng dẫn của Bộ, ngành còn chậm.

Công tác chỉ đạo điều hành của một số cấp ủy Đảng, chính quyền còn lúng túng. Nhiều hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ đồng bào DTTS còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào nguồn hỗ trợ của Nhà nước, lười làm, chưa tự giác phấn đấu vượt nghèo. Huy động nguồn lực trong nhân dân tham gia phối hợp thực hiện Chương trình chưa được nhiều.

Tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn huyện cao, áp lực lớn, khó khăn trong việc giảm

tỷ lệ hộ nghèo hàng năm.

Thời tiết, khí hậu, thiên tai, mưa lũ, sạt lở thường xuyên xảy ra gây thiệt hại các công trình phúc lợi, đường giao thông, nhà ở hoa màu và đất canh tác nhân dân.

### *1.3. Nguyên nhân của các tồn tại, hạn chế*

Do đầu giai đoạn thực hiện Chương trình, việc tiếp cận, nghiên cứu một số văn bản, hướng dẫn mới. Chính quyền một số xã chưa quyết liệt trong triển khai thực hiện; trình độ, năng lực một số cán bộ, công chức tham mưu thực hiện Chương trình còn hạn chế, thiếu linh hoạt.

Tỷ lệ nghèo cao, trên 93% là đồng bào dân tộc thiểu số, địa hình, địa bàn khó khăn, chia cắt mạnh, giao thông đi lại không thuận lợi, thời tiết diễn biến phức tạp.

Trình độ dân trí không đồng đều, một bộ phận người dân còn trông chờ, ỷ lại vào các chính sách hỗ trợ của Nhà nước, điều kiện tự nhiên khắc nghiệt.

## **2. Bài học kinh nghiệm**

2.1. Hàng năm, các cấp ủy Đảng, chính quyền tập trung lãnh đạo thực hiện thắng lợi Nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương, làm tốt công tác tuyên truyền giáo dục cán bộ, đảng viên và nhân dân nâng cao nhận thức về thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, khơi dậy ý thức vươn lên tự lập trong cuộc sống; việc rà soát, họp xét đưa vào diện hộ nghèo phải chính xác, khách quan. Các ban ngành, đoàn thể đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tư vấn giới thiệu việc làm, vay vốn phát triển sản xuất, đào tạo nghề; tăng cường công tác khuyến nông và hỗ trợ phát triển sản xuất; đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn; tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật, hỗ trợ giống, vốn, kinh nghiệm cho người nghèo. Định kỳ sơ, tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm, biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác giảm nghèo.

2.2. Bám sát văn bản chỉ đạo cấp trên, chủ động cụ thể hóa chương trình, kế hoạch của triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả; nhất là giao nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị trong tham mưu, trong tổ chức triển khai thực hiện chương trình, đảm bảo hoàn thành kế hoạch đề ra.

2.3. Phát huy vai trò mặt trận tổ quốc, các đoàn thể chính trị-xã hội trong tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân, nhà hảo tâm chung tay xây dựng các chương trình mục tiêu, nhất là chương trình giảm nghèo tại địa phương.

2.4. Kịp thời kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện chương trình để nắm bắt khó khăn, vướng mắc chỉ đạo tháo gỡ.

## **Phần thứ hai**

### **GIẢI PHÁP, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM GIAI ĐOẠN 2023-2025**

#### **I. GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH**

##### **1. Quán triệt, tuyên truyền nâng cao nhận thức về giảm nghèo bền vững**



- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo học tập, quán triệt, thực hiện tốt các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh về Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, trọng tâm là Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 23/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030, Nghị quyết số 24/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội và các văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy các cấp phải trực tiếp chỉ đạo việc triển khai thực hiện giảm nghèo. Lấy kết quả triển khai thực hiện CTMTQG GNBV hằng năm làm tiêu chí quan trọng để đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức; tổ chức đảng, đảng viên và cán bộ lãnh đạo quản lý.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, thực hiện và nhân rộng các phong trào, mô hình giảm nghèo hiệu quả về thực hiện CTMTQG GNBV. Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân về ý nghĩa, mục đích của từng dự án thuộc CTMTQG Giảm nghèo bền vững để tạo sự đồng thuận và hưởng ứng của toàn xã hội. Đổi mới và đa dạng công tác tuyên truyền, vận động theo hướng thiết thực, cụ thể, phù hợp với nhu cầu tiếp nhận của từng nhóm đối tượng trên từng địa bàn; ưu tiên hình thức truyền thông tuyên truyền có sự tham gia của cộng đồng dân cư tại cơ sở. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, trung tâm văn hóa, thể thao và truyền thông huyện trong công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn đoàn viên, hội viên và nhân dân tham gia phát triển kinh tế, thoát nghèo bền vững, xóa bỏ phong tục, tập quán lạc hậu, các tệ nạn xã hội.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả các phong trào thi đua "*Cả nước chung tay vì người nghèo, không để ai ở lại phía sau*", "*Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới*" và cuộc vận động "*toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*". Triển khai xây dựng và nhân rộng những mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả trong thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia nhằm giảm nghèo bền vững tạo sự lan tỏa mạnh mẽ, phát triển kinh tế - xã hội toàn diện trên địa bàn huyện.

- Phát huy vai trò Ban Chỉ đạo thực hiện các CTMTQG giai đoạn 2021-2025. Quản lý, tổ chức thực hiện, hỗ trợ, phân cấp quản lý, thực hiện cho cơ sở, tăng cường sự tham gia của người dân tham gia phối hợp thực hiện chương trình; khuyến khích, mở rộng hoạt động tạo việc làm công cho lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người dân trên địa bàn nghèo thông qua các dự án, tiểu dự án.

## **2. Chỉ đạo, điều hành, phối hợp nâng cao hiệu quả thực hiện Chương trình**

Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn nêu cao tinh thần, trách nhiệm trong tham mưu, tổ chức thực hiện các dự án, tiểu dự án. Phối hợp lồng ghép các nguồn vốn trong thực hiện chương trình giảm nghèo đảm bảo không chồng chéo, chất lượng, hiệu quả.

## **3. Triển khai thực hiện các dự án, tiểu dự án, chính sách giảm nghèo thường xuyên, tín dụng chính sách xã hội hỗ trợ giảm nghèo**

Tuyên truyền, vận động người dân mạnh dạn, tích cực, chủ động tham gia vay vốn tín dụng (nhất là vay ưu đãi) để phát triển sản xuất, nhân rộng mô hình giảm nghèo hiệu quả, xóa bỏ tư tưởng trông chờ, ỷ lại, lười làm, phàn đấu vươn lên thoát nghèo.

#### **4. Kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác giảm nghèo**

Tiếp tục kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo từ huyện đến cơ sở. Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ làm công tác giảm nghèo cho cán bộ, đảm bảo công tác tham mưu, tổ chức thực hiện Chương trình.

#### **5. Kiểm tra, giám sát, thanh tra, xử lý các vi phạm**

Tăng cường kiểm tra, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn. Phát hiện và kiến nghị, xử lý kịp thời những sai phạm trong việc thực hiện các chính sách, dự án, tiểu dự án; đề xuất, kiến nghị những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Chương trình.

Trên đây là báo cáo đánh giá giữa kỳ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 của Ủy ban nhân dân huyện Phong Thổ./.

#### ***Nơi nhận:***

- Sở LĐTBXH;
- Lãnh đạo UBND huyện (U);
- BCĐ các CTMTQG huyện;
- Lưu: VT, LĐTBXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Mai Thị Hồng Sim**